

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2019/HS-ST

Ngày 21/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ-TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Trí Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ ông Trần Thanh Khen

2/ ông Nguyễn Văn Trước

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Trúc Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ - tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa: Ông Lê Tây Bắc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Thanh T, (tên gọi khác: T Ngọng, Mót), sinh năm 1983. Tại: Vĩnh Long.

ĐKTT: Số 151C đường Lò Rèn, khóm 1, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: không; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; con ông Đặng Thanh L và bà Trang Muội; anh chị em ruột có 03 người lớn nhất sinh năm 1982 nhỏ nhất sinh năm 1986. Tiền án: Không; Tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 25/9/2002 TCTSCCD, Tòa án Thị xã Vĩnh Long xử phạt 06 tháng tù giam, án số 89/ST ngày 10/2/2003. Ngày 08/01/2005 Trộm cắp TSCCD, Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Long xử phạt bị cáo 06 tháng tù giam, án số 23/ST ngày 19/5/2015 . Ngày 07/02/2007: Trộm cắp tài sản, Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xử phạt bị cáo 01 năm tù giam: án số 37/ST ngày 17/5/2007.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2019 cho đến nay có mặt tại tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Đặng Thanh L**, sinh năm 1945 (có mặt)

ĐKTT: Số 151C đường Lò Rèn, khóm 1, phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Người làm chứng:

1. *Phan Văn Thành*, sinh năm 1959 (vắng)

ĐKTT: Số 376A, khóm, phường 4, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Lê Tấn Phát*, sinh năm 1988 (vắng)

ĐKTT: Tổ 19, ấp Thuận Tiến C, xã Tân An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 11/2/2019 tại khu đất trống đối diện Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long thuộc ấp Phước Ngươn A, xã Phước Hậu, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long Lực lượng Công An Vĩnh Long bắt Đặng Thanh T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Khám trên người T và khu vực các đám cỏ xung quanh công an thu giữ các vật sau:

+ 35 gói giấy bạc là ma túy có khối lượng 5,4689 gam loại herone.

+ 66 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín là ma túy có khối lượng 2,6141 gam loại heroine.

+ 10 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng được hàn kín là ma túy có khối lượng 0,2820 gam loại Methamphetamine.

+ 01 gói nylon là ma túy có khối lượng 0,8800 gam loại heroine.

Theo kết luận giám định số 74, ngày 12/2/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận : Tổng khối lượng bên trong 35 gói giấy bạc; 66 đoạn ống nhựa màu trắng; 01 gói nylon có khối lượng 8,9630 gam loại heroine và 10 đoạn ống nhựa màu trắng có khối lượng 0,2820 gam loại: Methamphetamine.

Ngoài ra Công an còn thu giữ 01 bóp da, 950.000đồng.

Trong quá trình bị bắt quả tang và Điều tra Đặng Thanh T khai nhận: Do quen biết một người phụ nữ tên Mối, vào ngày 09/2/2019 bà Mối bán cho T 30 gói giấy bạc bên trong là ma túy với giá 130.000đồng; 40 ống nhựa làm kín 02 đầu với giá là 40.000đồng/1đoạn ; 10 đoạn ống nhựa sọc xanh bên trong chứa ma túy với giá 40.000đồng/1đoạn. Bị cáo T bán lại để lấy chênh lệch 20.000đồng/1 đoạn và bị cáo đã bán cho một số người như sau:

Ngày 09/02/2019 bán cho Lê Tấn Phát 02 gói giấy bạc =300.000đồng và một số con nghiện khác không rõ họ tên địa chỉ.

Ngày 10/02/2019 bị cáo đã bán cho Thành, Phát và một số con nghiện khác.

Ngày 11/02/2019 T tiếp tục nhận của mối 40 gói giấy bạc chứa ma túy và 01 gói nylon chứa ma túy; 70 đoạn ống hút màu trắng được làm kín chứa ma túy và 10 đoạn ống hút sọc xanh trắng được làm kín 02 đầu bên trong chứa ma túy để bán lại cho các con nghiện. T đã bán cho 04 người không rõ họ tên địa chỉ được tổng cộng 07 đoạn. Đến khoảng 12 giờ thì bị bắt

Công an tiến hành xác minh đối tượng Phát và Thành. Hai đối tượng này

đã khai là mua ma túy của T giống như lời T đã khai.

Riêng người tên Mỗi bán ma túy cho Đặng Thanh T chưa làm việc được, khi làm việc được sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKS, ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố các bị cáo Đặng Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b,c,i,p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ý kiến của bị cáo tại tòa: Do cần tiền để tiêu xài và thấy việc bán chất ma túy lợi nhuận cao nên bị cáo đã mua về bán lại cho các con nghiện bị cáo biết lỗi.

Lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Bảo lưu quan điểm bản Cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Thanh T tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Đề nghị áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 7(bảy) năm đến 7(bảy) năm 6(sáu) tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử cho rút lại tình tiết định khung tại điểm p, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy là 950.0000đ sung vào công quỹ.

+Tịch Thu 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả số 74/KLGĐ-PC09, ngày 12/2/2019, của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Long là ma túy loại Heroine, Methamphetamine sau khi giám định và 01 bít ny long màu đen;

+Tịch thu 01 bốp da màu đen Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/4/2019. Đề tiêu hủy.

+ Trả lại số tiền 4.000.000đ cho ông Đặng Thanh L.

Trách nhiệm dân sự: không

Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Nghị quyết 326/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 về án phí của Tòa án. Buộc bị cáo nộp 200.000đ nộp tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Tại Tòa vắng mặt 02 người làm chứng là Lê Tấn Phát và Phan Văn Thành. Trong quá trình Điều tra lời khai của 02 đối tượng này là khách quan, rõ ràng nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về nội dung:

[2.1]Lời khai nhận của bị cáo Đặng Thanh T tại phiên tòa đã phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án như: Lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, là trường hợp phạm tội quả tang. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố bị cáo về tội "Mua

bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 2 điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội. Tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm xuất phát từ động cơ muốn kiếm tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã bất chấp pháp luật, bất chấp sự tàn phá của chất ma túy đối với sức khỏe của người khác. Trong một thời gian ngắn bị cáo đã bán ma túy cho nhiều người, nhiều lần làm mất trật tự cho đời sống bình thường của mọi người. Do đó việc xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết để trấn áp đối với tội phạm về ma túy và đảm bảo thời gian giáo dục đối với bị cáo.

[2.2] **Tình tiết định khung tăng nặng**, Hội đồng xét xử thấy rằng bản Cáo trạng truy tố bị cáo với các tình tiết, phạm tội 2 lần trở lên theo điểm b khoản 2 điều 251; đối với 02 người trở lên theo điểm c khoản 2 điều 251; Heroin và Methamphetamin có khối lượng 5gam đến dưới 30gam theo điểm i khoản 2 điều 251 Bộ luật Hình sự có căn cứ. Tuy nhiên tình tiết “có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này” Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo phải chịu trách nhiệm về trọng lượng chất ma túy từ 05gam đến 30gam được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, nên không thể áp dụng thêm tình tiết theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa kiểm sát viên xin rút lại tình tiết định khung quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ chấp nhận.

[2.3] **Về tình tiết giảm nhẹ**: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện khai ra những lần bị cáo mua bán chất ma túy trước lúc bị bắt quả tang. Bị cáo có thật thà khai báo và có thái độ ăn năn, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[2.4] **Tài sản của bị cáo bị thu giữ bao gồm:**

- + 950.000đồng tiền Việt Nam
- + 01 bóp da màu đen
- + 01 bịt nilong màu đen
- + 35 gói giấy bạc bên trong có chất bột màu trắng
- + 66 đoạn ống nhựa màu trắng bên trong có chứa bột màu trắng được làm kín 02 đầu.

- + 10 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng làm kín 2 đầu bên trong có tinh thể màu trắng (bút lục 25).

Số tiền 950.000đồng bị cáo khai 2 ngày bán ma túy lợi nhuận khoảng 900.000đồng. Do đó số tiền này phải bị tịch thu, chiếc bóp da bị cáo khai là của bà Mối đựng ma túy giao cho bị cáo, cái bóp giá trị không lớn nên bị tịch thu hủy bỏ.

Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong số 74/KLGD-PC 90 phải bị tịch thu hủy bỏ. Tịch thu hủy bỏ một bịt nilon màu đen.

Bị cáo là thành phần lao động, hiện đang chung sống với cha mẹ nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Số tiền 4.000.000đồng do ông Đặng Thanh L nộp sẽ được hoàn trả lại cho ông L.

[2.5] **Về án phí**: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b, c, i khoản 2 điều 251. Các điểm r, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đặng Thanh T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2019.

Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+Tịch thu sung vào công quỹ số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy là 950.0000đồng (Chín trăm ngàn đồng).

+Tịch Thu hủy bỏ 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả số 74/KLGD-PC09, ngày 12/2/2019, của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Long là ma túy loại Heroine, Methamphetamine sau khi giám định và 01 bịt ny long màu đen;

+Tịch thu hủy bỏ 01 bóp da màu đen Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/4/2019.

+ Trả lại số tiền 4.000.000đồng cho ông Đặng Thanh L (Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ đang quản lý)

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo Đặng Thanh T nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, người tham gia tố tụng khác có mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- CC. THA H;
- VKS. HT
- TAT;
- Sở Tư pháp ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trí Trường

Số: 07/2019/QĐ-SCBSBA

Long Hồ, ngày 21 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ -TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ vào bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/ HS-ST ngày 21/05/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ - tỉnh Vĩnh Long.

Xét thấy: Cần sửa chữa bản án do có sự nhầm lẫn trong khâu đánh máy đối với bản án số 30/2019/ HS-ST, ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ đối với bị cáo Đặng Thanh T.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa bản án số 30/2019/ HS-ST ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ như sau:

Tại dòng thứ 11 từ dưới lên trang 1 bản án ghi: **Trang Muội**

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: **Trang Mụi**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan thi hành án cùng cấp;
- Lưu hồ sơ tại Tòa án.

THẨM PHÁN

Phạm Trí Trường